

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 46 /2025/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Hải Phòng
trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp công lập cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ hướng dẫn việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - hướng nghiệp công lập cấp huyện thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 44/2008/QĐ-BGDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 4004/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 6 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Hải Phòng trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo. Trung tâm là cơ sở giáo dục thường xuyên thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; có chức năng cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước theo quy định.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. ✓

3. Trung tâm có tư cách pháp nhân, con dấu, trụ sở làm việc; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ về giáo dục thường xuyên

a) Tổ chức thực hiện các chương trình giáo dục, đào tạo: Chương trình xóa mù chữ; Chương trình giáo dục thuộc chương trình để cấp văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông cho đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người tàn tật, khuyết tật, đối tượng trong độ tuổi học phổ thông theo kế hoạch hằng năm của địa phương, người lao động có nhu cầu hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục đáp ứng yêu cầu của người học, cập nhật kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực: giáo dục pháp luật, văn hóa, xã hội, thể thao, nghệ thuật, môi trường, sức khỏe, kinh tế, tài chính; các chương trình giáo dục kỹ năng; các chương trình chuyển giao công nghệ trong lao động, sản xuất góp phần nâng cao năng suất lao động; Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp bao gồm: bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học, kiến thức văn hóa; bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ, công chức công tác tại vùng dân tộc, miền núi; bồi dưỡng thường xuyên giáo viên; bồi dưỡng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở về tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; các chương trình bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: các chương trình bồi dưỡng khác nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch của địa phương và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

b) Điều tra nhu cầu học tập, trình độ chuyên môn nghiệp vụ trên địa bàn, xác định nội dung học tập, đề xuất với sở giáo dục và đào tạo, chính quyền địa phương việc tổ chức các chương trình giáo dục, đào tạo và hình thức học phù hợp với từng loại đối tượng.

c) Phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên khác trên địa bàn để thực hiện các chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục hỗ trợ khác theo nhu cầu của người học, của các nhà trường.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá và cấp giấy xác nhận hoàn thành các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học do Trung tâm tổ chức. Tổ chức thi, cấp chứng chỉ ngoại ngữ, tin học của hệ thống giáo dục quốc dân khi đủ điều kiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Thực hiện các công việc có liên quan như biên dịch, phiên dịch, lập trình, cài đặt phần mềm.

2. Nhiệm vụ về giáo dục nghề nghiệp

a) Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên, bao gồm: Chương trình đào tạo thường xuyên theo yêu cầu của người học; chương trình bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp; chương trình đào tạo theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; chương trình chuyển giao công nghệ, chương trình đào tạo khác có thời gian đào tạo dưới 03 tháng. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.

b) Tư vấn nghề nghiệp, tư vấn việc làm cho người học.

c) Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động đào tạo nghề nghiệp; tổ chức cho người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và giải quyết việc làm cho người học.

d) Thực hiện đào tạo trình độ sơ cấp theo quy định.

e) Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu trình độ sơ cấp, dưới 03 tháng đối với những nghề được phép đào tạo.

g) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh.

h) Tổ chức lao động sản xuất và dịch vụ kỹ thuật phục vụ đào tạo.

i) Tổ chức các hoạt động dạy và học; kiểm tra và cấp chứng chỉ theo quy định.

3. Nhiệm vụ về hướng nghiệp

a) Dạy công nghệ, kỹ thuật và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh học chương trình giáo dục phổ thông.

b) Bồi dưỡng giáo viên các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông về giáo dục kỹ thuật tổng hợp, hướng nghiệp.

c) Tổ chức lao động sản xuất và dịch vụ kỹ thuật phục vụ giáo dục đào tạo, góp phần phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

4. Liên kết hoạt động giáo dục, đào tạo trong nước và ngoài nước, liên kết thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp, liên kết đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng, liên kết đào tạo đại học theo quy định của Luật Giáo dục và pháp luật có liên quan. Tổ chức cho người học học tập, thực hành, trải nghiệm thông qua hợp tác, liên kết các chương trình giáo dục, đào tạo.

5. Nghiên cứu ứng dụng các đề tài khoa học về giáo dục nghề nghiệp, giáo dục kỹ thuật tổng hợp, hướng nghiệp cho học sinh phổ thông; thử nghiệm, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Thực hiện quyền tự chủ theo quy định của pháp luật và một số quy định cụ thể sau đây:

a) Quyết định mục tiêu, sứ mạng, chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm.

b) Quyết định thành lập bộ máy tổ chức, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức thuộc Trung tâm.

c) Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; quyết định mức thu học phí đối với chương trình giáo dục đáp ứng nhu cầu người học theo các quy định về tự chủ tài chính đối với Trung tâm.

d) Tuyển sinh và quản lý người học; phát triển chương trình giáo dục; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn tài liệu học tập phù hợp với mục tiêu giáo dục của từng chương trình; quản lý và cấp chứng chỉ cho người học theo quy định của pháp luật.

e) Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của Trung tâm; đảm bảo chất lượng giáo dục của Trung tâm; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục để đăng ký kiểm định.

7. Được huy động, nhận tài trợ, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động đào tạo của Trung tâm.

8. Được xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục theo yêu cầu của chương trình giáo dục, đào tạo.

9. Được sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức; tổ chức cho nhà giáo cập nhật, nâng cao kỹ nghề nghiệp; tổ chức cho nhà giáo, viên chức và người học tham gia các hoạt động xã hội.

10. Thực hiện quy chế dân chủ, công khai trong Trung tâm.

11. Được liên doanh, liên kết hoạt động đào tạo với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài để tổ chức đào tạo, bồi túc và bồi dưỡng nghề theo quy định của pháp luật.

12. Được tổ chức sản xuất, kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức:

Lãnh đạo Trung tâm gồm Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Trước mắt, số lượng cấp phó của Trung tâm sau sắp xếp có thể nhiều hơn số,

lượng tối đa theo quy định, nhưng chậm nhất là 05 năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực, số lượng cấp phó của Trung tâm phải đảm bảo đúng quy định.

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số nhiệm vụ công tác được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm đi vắng, một Phó Giám đốc Trung tâm được ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại; cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm; điều động, luân chuyển; khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác có liên quan đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân thành phố và quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm, gồm:

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính - Tài vụ.
- b) Phòng Quản lý Đào tạo - Bồi dưỡng.
- c) Phòng Giảng dạy văn hóa.
- d) Phòng Giáo dục nghề nghiệp.
- đ) Phòng Công nghệ thông tin.

3. Các Phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Số người làm việc của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trung tâm, được cấp có thẩm quyền giao hàng năm.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Trung tâm căn cứ quy định của pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức thực hiện Quyết định này: Ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng thuộc Trung tâm; ban hành các quy chế, quy định của Trung tâm để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành; xây dựng Đề án vị trí việc làm của Trung tâm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thực hiện theo quy định.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung, thay thế Quyết định này, Giám đốc Trung tâm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định. ✓

HÀ PH

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ; Giám đốc Công an thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan, Trung tâm Giáo dục Thường xuyên Hải Phòng căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ TP;
- Vụ PC-Bộ NV;
- Vụ PC-Bộ GD&ĐT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- Đoàn ĐBQH TP HP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- TT Báo chí&Truyền thông TP;
- Công TTĐT TP;
- Công báo TP;
- CPVP UBND TP;
- Phòng NCKTGS;
- Lưu: VT, GD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Tùng